UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 09 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO
Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Công văn số 926/STP-VP của Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên ngày 27/5/2026 về việc Báo cáo kết quả công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2026. UBND xã Đại Đồng báo cáo sơ kết cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT:
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả đạt được

Thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2026 và sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Tư pháp. Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ - HĐND - UBND xã, sự phối hợp hoạt động của các Ban ngành, đoàn thể từ xã tới thôn đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình nhiệm vụ công tác Tư pháp đề ra, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

Kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho công chức phụ trách Tư pháp - Hộ tịch và các bộ phận liên quan, tăng cường phối kết hợp với Công an, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể để triển khai thực hiện có hiệu quả.
- UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ Tư pháp - Hộ tịch kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.
- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp, tham mưu cho UBND xã tổng hợp để báo cáo ngành cấp trên.
- Kết quả Kiểm tra, giám sát được sử dụng để đánh giá, xếp loại cán bộ công chức, đồng thời rút kinh nghiệm, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trong thời gian tới.
- Các văn bản cấp trên về công tác tư pháp được triển khai kịp thời, nghiêm túc, đúng quy định.

2. Khó khăn, hạn chế

- Một số văn bản pháp luật mới ban hành thường xuyên sửa đổi, bổ sung gây khó khăn cho việc nắm bắt, triển khai.

- Do thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, công chức phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch xã mới phụ trách nhiều lĩnh vực, trong khi đó công việc được giao ngày càng nhiều, làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bản tỉnh Hưng Yên, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 28/04/2026 về việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, đồng thời giao cho chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND tham mưu và thực hiện hệ thống hoá, rà soát văn bản QPPL của HĐND - UBND xã theo quy định của pháp luật. Kiểm tra rà soát các văn bản trước khi được ban hành.

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/05/2026, UBND xã Đại Đồng không có văn bản QPPL được ban hành.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật

+ Việc thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật; các lĩnh vực trọng tâm đã được quan tâm thực hiện

+ UBND xã đã chú trọng triển khai thực hiện Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành VBQPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý

3.1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. Ủy ban nhân dân xã luôn tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong công tác tư pháp nhằm góp phần nâng cao ý thức pháp luật trong mọi tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao dân trí, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tác động tích cực vào việc thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã nhà.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như tuyên truyền trực tiếp qua các Hội nghị, tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị của Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, bằng băng rôn, khẩu hiệu, áp phích...

UBND xã đã ban hành Quyết định số 244/QĐ-CTUBND ngày 29/5/2026 quyết định thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật xã Đại Đồng.

- Niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã và phổ biến, hướng dẫn nhiều thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp trên và một số cơ quan khác tại bộ phận một cửa UBND xã.

3.2. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng và triển khai việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026. Trong đó chú trọng việc rà soát các tiêu chí đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đồng thời, thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, thường xuyên rà soát các tiêu chí và đề xuất bố trí nguồn kinh phí đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

3.3. Công tác hoà giải ở cơ sở

Các tổ hòa giải cơ sở đã được kiện toàn và hoạt động ổn định. Hiện tại đội ngũ làm công tác hoà giải cơ sở gồm 198 thành viên, UBND xã Đại Đồng duy trì 27 tổ hoà giải ở 27 cơ sở thôn, các thành viên tổ hòa giải đều nhiệt tình trách nhiệm.

Công tác hòa giải ở cơ sở đã góp phần giữ gìn đoàn kết trong mỗi gia đình, trong cộng đồng dân cư, qua đó góp phần ổn định trật tự xã hội.

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ Hộ tịch, nuôi con nuôi

4.1. Công tác hộ tịch

- Đã tiếp tục duy trì và sử dụng phần mềm về quản lý hộ tịch, quản lý sử dụng các loại sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Tư pháp; việc lưu trữ sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch đảm bảo cẩn thận, gọn gàng, qua đó, đã góp phần tích cực cho công tác quản lý, nắm bắt, tổng hợp số liệu thông tin về phòng tư pháp đảm bảo nhanh chóng, chính xác nhằm phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, điều hành của lãnh đạo xã và cấp trên.

- Thực hiện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, kịp thời, chặt chẽ, đúng quy định của Luật Hộ tịch và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Kết quả đăng ký hộ tịch từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/5/2026:

**** Đăng ký khai sinh:***

Tổng số đăng ký khai sinh là: 330 trường hợp, cụ thể:

+ Đăng ký mới 153 trường hợp, trong đó có 05 trường hợp đăng ký quá hạn;

+ Đăng ký lại việc khai sinh 177 trường hợp;

**** Đăng ký khai tử:***

Tổng số đăng ký khai tử: 88 trường hợp, cụ thể:

+ Đăng ký mới: 67 trường hợp.

+ Đăng ký lại khai tử: 21 trường hợp

**** Đăng ký kết hôn:***

Tổng số đăng ký kết hôn: 97 trường hợp;

Trong đó: Kết hôn lần đầu 57 trường hợp; 00 trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài; Đăng ký lại: 25 trường hợp.

Các hồ sơ được giải quyết và trả kết quả trước hạn nên được người dân đồng tình ủng hộ.

4.2. Công tác nuôi con nuôi

Trong 6 tháng đầu năm 2026, không ghi nhận trường hợp đăng ký nuôi con nuôi tại UBND xã.

5. Công tác bồi thường nhà nước

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

UBND xã thường xuyên cử công chức chuyên môn tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng bôi về bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước.

Trong kỳ báo cáo, UBND xã không phát sinh vụ việc về bồi thường nhà nước.

6. Công tác chứng thực.

Tổ chức thực hiện đúng theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký; Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP, thực hiện nghiêm túc quy trình chứng thực, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, đúng quy định của pháp luật đáp ứng yêu cầu chứng thực của tổ chức và công dân, không có vi phạm xảy ra.

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/5/2026 đã tiếp nhận và giải quyết những nội dung sau:

- Chứng thực bản sao từ bản chính: 12.918 bản, trong đó chứng thực bản sao điện tử từ bản chính 17 bản.

- Chứng thực chữ ký: 1.096 việc.

- Chứng thực giao dịch: 158 việc.

Công tác chứng thực được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của pháp luật tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và công dân đến liên hệ công việc không để xảy ra sai sót trong chuyên môn.

7. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2026 UBND xã đã lập hồ sơ và xử lý hành chính 13 trường hợp vi phạm; tổng số tiền phạt: 258.129.385 đồng; (lĩnh vực đất đai và xây dựng).

UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã triển khai, thực hiện; đã giao Văn phòng HĐND và UBND xã nghiên cứu, tham gia ý kiến đối với những hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trước khi trình Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định xử phạt, đảm bảo việc xử lý vi phạm hành chính thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

9. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã hoạt động hiệu quả. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/05/2026 Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đại Đồng đã tiếp nhận và trả kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 3.135 hồ sơ (trong đó 3.081 hồ sơ tiếp nhận trong kỳ và 54 hồ sơ từ kỳ trước); 100% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến.

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 3.008 hồ sơ (đạt tỷ lệ 99,77%) trong đó: trước hạn: 3.001 hồ sơ; Quá hạn: 07 hồ sơ (thuộc lĩnh vực đất đai, bảo trợ XH).

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 126 hồ sơ (100% trong hạn, thuộc lĩnh vực Bảo trợ XH, Hộ tịch, Người có công, Đất đai).

Các lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ gồm hộ tịch, chứng thực, đăng ký kinh doanh, đất đai, bảo trợ xã hội và người có công. Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt 99,43% và thanh toán trực tuyến đạt 99,7%.

Ủy ban nhân dân xã đã Triển khai mô hình "Chính quyền đồng hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp":

- Thực hiện trao giấy Chứng nhận kết hôn, giấy đăng ký khai sinh và thư chúc mừng của Chủ tịch UBND xã cho công dân khi đến làm thủ tục hành chính đăng ký kết hôn và đăng ký khai sinh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Đại diện lãnh đạo UBND xã đọc thư chia buồn của Chủ tịch UBND xã với gia đình có người qua đời vào Lễ truy điệu và án táng người qua đời.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận hồ sơ trực tuyến và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Phát huy hiệu quả các trang mạng xã hội của xã để tương tác và giải đáp thắc mắc của người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì trụ sở làm việc Trung tâm Phục vụ hành chính công văn minh, sáng,

xanh, sạch đẹp, an toàn.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trong công tác tư pháp tại địa phương. UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai hướng dẫn người dân thực hiện tốt yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công quốc gia.

Các lĩnh vực phát sinh nhiều hồ sơ gồm hộ tịch, chứng thực, đăng ký kinh doanh, đất đai, bảo trợ xã hội và người có công. Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC và thanh toán trực tuyến đạt 100%.

Trong kỳ báo cáo không phát sinh phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn một số khó khăn do hệ thống phần mềm giải quyết TTHC của các bộ, ngành còn thiếu đồng bộ, thường xuyên phát sinh lỗi kỹ thuật, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến. Một số quy trình trên phần mềm đang nâng cấp chưa ổn định; việc sử dụng nhiều tài khoản chuyên ngành gây khó khăn cho công chức trong theo dõi, tổng hợp và giải quyết hồ sơ. Đồng thời, việc thu phí, lệ phí điện tử đôi lúc còn xảy ra lỗi phát hành biên lai.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong năm UBND xã đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND Tỉnh và hướng dẫn công tác chuyên môn của Sở Tư pháp, cùng với sự lỗ lực cố gắng, đoàn kết của công chức trong ngành Tư pháp, công tác tư pháp trên địa bàn xã cơ bản được triển khai kịp thời, đồng bộ và đạt những kết quả như: công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực được triển khai kịp thời, đúng trình tự thủ tục tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức khi đi thực hiện các thủ tục hành chính; công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được chú trọng triển khai sâu rộng đến mọi đối tương; Công tác theo dõi thi hành pháp luật cũng được triển khai sâu rộng đến các cơ quan, đơn vị thực hiện; Chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, hoàn thiện thể chế được đánh giá cao;

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Công tác Tư pháp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong đó, chủ yếu về mặt nhân lực, hiện tại đang bố trí 01 công chức tại Văn phòng HĐND và UBND đảm nhiệm xử lý công việc chuyên môn lĩnh vực tư pháp, khối lượng công việc nhiều, vừa phải xử lý công việc phát sinh thường xuyên về giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tư pháp, vừa giải

quyết các đầu mối công việc chuyên ngành nên có lúc ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết công việc.

- Hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm sử dụng liên thông còn lỗi, treo hệ thống, dữ liệu chưa đầy đủ và không kết nối, chia sẻ được.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hiệu quả chưa cao; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa được chặt chẽ.

- Ngành Tư pháp được bổ sung nhiều lĩnh vực, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay đang đẩy mạnh số hóa, xây dựng chính quyền điện tử, trong khi cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; trình độ, khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của Nhân dân trên địa bàn xã không đồng đều.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Triển khai hiệu quả Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW, Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; triển khai hiệu quả việc thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; thực hiện tốt công tác thẩm định, tham gia ý kiến văn bản QPPL đạt chất lượng, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và đúng quy định của pháp luật; thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; nâng cao chất lượng công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản, chú trọng kiến nghị xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo.

2. Công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành trong năm; tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật được dư luận xã hội quan tâm; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, quan điểm, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển kinh tế, phòng, chống dịch bệnh, an sinh xã hội; cải cách hành

chính, phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân.

- Chú trọng công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác PBGDPL; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn TCPL gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn chi tiết tại Thông tư 15/2025/TT-BTP.

3. Công tác quản lý xử lý VPHC, theo dõi THPL

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn xã năm 2026.

4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, triển khai thực hiện tốt Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử phục vụ cho việc hiện đại hóa trong công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; các nhiệm vụ có liên quan đến công tác nuôi con nuôi; triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý nhà nước, tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để nắm thực chất tình hình yêu cầu bồi thường và giải quyết bồi thường.

5. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính

Áp dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng; bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu để đề ra các giải pháp biện pháp cụ thể, quyết liệt trong cải cách hành chính; đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, giải quyết công việc; cải cách thủ tục hành chính xây dựng, thực hiện quy trình giải quyết công việc khoa học, chuyên nghiệp, hiệu quả, rút ngắn thời gian, giảm bớt thủ tục không cần thiết trong quá trình giải quyết công việc.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chủ động bám sát Chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của tỉnh và Sở Tư pháp để xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai thực hiện. Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền về những vấn đề khó khăn, vướng

mắc để có giải pháp tháo gỡ trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Kịp thời hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cơ sở, giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn triển khai hoạt động ngay tại cơ sở. Cử công chức chuyên môn tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác Tư pháp - Hộ tịch xã.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo điều hành, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết các yêu cầu của Nhân dân.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, xây dựng, thực hiện quy trình giải quyết công việc khoa học, chuyên nghiệp, hiệu quả, rút ngắn thời gian, giảm bớt thủ tục không cần thiết trong giải quyết công việc.

III. Kiến nghị, đề xuất

Tăng cường mở các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ chuyên viên phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch khi có sự thay đổi và áp dụng Luật mới ban hành.

Đề nghị bổ sung thêm nhân lực đảm nhiệm công tác Tư pháp ở cấp xã để đảm bảo hiệu quả giải quyết công việc.

Đầu tư thêm cơ sở vật chất trang bị cho trung tâm phục vụ hành chính công cấp để nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2026. UBND xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trần Văn Thành